

Số:05/2023/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế người thuộc hộ gia đình cận nghèo;
người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm
nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật
bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính
phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số: 97/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân
tỉnh về việc dự thảo nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế người thuộc
hộ gia đình cận nghèo; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư
nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Báo cáo
thẩm tra của Ban Văn hoá - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế

1. Về mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo: Phần kinh phí (30% còn lại) ngoài ngân sách Trung ương hỗ trợ được phân bổ như sau:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 20%.

- Ngân sách cấp huyện hỗ trợ 5%.

- Người dân tham gia bảo hiểm y tế đóng 5%; riêng đối với hộ gia đình cận nghèo là người dân tộc thiểu số, ngân sách cấp huyện đảm bảo cho số tiền phải đóng (5%).

2. Ngân sách tỉnh hỗ trợ 15% cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình. Phần còn lại người tham gia tự đóng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kéo dài thời gian thực hiện một số nội dung Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016-2020 sang năm 2021.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2023./.

CHỦ TỊCH
Cao Thị Hòa An